TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **229**/2024/QĐST-KDTM	*Tân Bình, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 116/2024/TLST – KDTM ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng thuê tài chính".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty C1**;

Trụ sở: Tầng 9-26-27-28-29. Cao ốc Saigon Trade C, số C T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy V, sinh năm 1993;

Địa chỉ liên lạc: Tầng I. Cao ốc Saigon Trade C, số C T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đại diện theo Giấy ủy quyền số 251.2024/GUQ-COL ngày 26/3/2024).

Bị đơn: **Công ty TNHH T1**;

Trụ sở: C2 (số cũ là A H), Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1996;

Địa chỉ thường trú: 3 Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: A B, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1996;

Địa chỉ thường trú: 3 Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: A B, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Bùi Thành T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: 1 B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Công Ty TNHH T1 xác nhận còn nợ Công Ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C1 số tiền 2.289.528.698 (Hai tỷ hai trăm tám mươi chín triệu năm trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm chín mươi tám) đồng theo Hợp đồng cho thuê tài chính số C200827701 ngày 25/8/2020 và Hợp đồng cho thuê tài chính số C211143103 ngày 30/11/2021, trong đó: Nợ gốc: 1.745.127.858 đồng; Nợ lãi trong hạn và các khoản phải thu khác tính đến ngày chấm dứt hợp đồng 27/9/2023: 353.661.432 đồng và Nợ lãi quá hạn tạm tính từ ngày 28/9/2023 đến ngày 12/9/2024: 190.739.408 đồng.

Bị đơn Công Ty TNHH T1 đồng ý thanh toán cho Công Ty C1 số tiền 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng vào ngày 30/9/2024 để tất toán Hợp đồng cho thuê tài chính số C200827701 ngày 25/8/2020 và các bản tu chỉnh hợp đồng kèm theo của Hợp đồng cho thuê tài chính số C200827701 ngày 25/8/2020.

Bị đơn Công Ty TNHH T1 đồng ý thanh toán cho Công Ty C1 số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng cho thuê tài chính số C211143103 ngày 30/11/2021 và các bản tu chỉnh hợp đồng kèm theo của Hợp đồng cho thuê tài chính số C211143103 ngày 30/11/2021. Thời hạn thực hiện là vào ngày 25 hàng tháng bắt đầu từ ngày 25/10/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ vốn và nợ lãi phát sinh của Hợp đồng cho thuê tài chính số C211143103 ngày 30/11/2021 và các bản tu chỉnh hợp đồng kèm theo của Hợp đồng cho thuê tài chính số C211143103 ngày 30/11/2021.

Kể từ ngày 13/9/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ, Công Ty TNHH T1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận quy định tại các Hợp đồng cho thuê tài chính đã ký.

Trong trường hợp nếu Công Ty TNHH T1 không thanh toán đầy đủ số tiền thì ông Nguyễn Quốc B và ông Bùi Thành T có nghĩa vụ liên đới cùng Công Ty TNHH T1 thanh toán cho Công Ty C1 theo như nội dung các Thư bảo lãnh cá nhân đối với Hợp đồng thuê cho đến khi hết số tiền còn nợ.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 38.895.287 (Ba mươi tám triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm tám mươi bảy) đồng do bị đơn Công Ty TNHH T1 tự nguyện chịu;

Hoàn lại cho Công Ty C1 tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.414.871 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm mười bốn nghìn tám trăm bảy mươi mốt) đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001940 ngày 10/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc